

LỚP	STT	Mã hồ sơ	HỌ TÊN	MSHS DỰ	GT	TỔNG ĐIỂM	NV 1	NV 2	THA
C07	01	K23-007	LÊ BÌNH AN	C07-01	NAM	22.25	2	6	24.4
C07	02	K23-034	MAI ĐỨC ANH	C07-02	NAM	24.75	2	5	26.5
C07	03	K23-040	TRỊNH MỸ ANH	C07-03	NỮ	23.5	2	3	24
C07	04	K23-057	DƯƠNG ĐẶNG GIA BẢO	C07-04	NAM	21.25	2	1	24.2
C07	05	K23-080	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	C07-05	NAM	20.75	2	4	22.2
C07	06	K23-105	LẠI THỊ NGỌC DUNG	C07-06	NỮ	19.25	2	3	20.5
C07	07	K23-114	PHẠM ĐỨC DŨNG	C07-07	NAM	21.75	2	1	23.4
C07	08	K23-134	PHẠM TRUNG HẢI	C07-08	NAM	21.75	2	1	24.5
C07	09	K23-146	HUỲNH NGỌC GIA HÂN	C07-09	NỮ	20.5	2	5	22.4
C07	10	K23-164	NGUYỄN MINH LỘC HOÀ	C07-10	NAM	19.5	2	3	21.3
C07	11	K23-194	DƯƠNG CHÂU KIẾT HUY	C07-11	NAM	21.75	2	3	22.6
C07	12	K23-188	HOÀNG ĐẶNG HỮU	C07-12	NAM	23.25	2	3	24.3
C07	13	K23-236	BÙI THỊ BÍCH KHOA	C07-13	NỮ	20	2	1	23.4
C07	14	K23-240	TRẦN ĐĂNG KHOA	C07-14	NAM	19.5	2	6	13
C07	15	K23-268	VŨ NGỌC THIÊN KIM	C07-15	NỮ	22.5	2	1	24.5
C07	16	K23-273	TRẦN TRƯỞNG XUÂN LÂM	C07-16	NAM	22.25	2	6	24
C07	17	K23-279	PHẠM KHÁNH LINH	C07-17	NỮ	19.5	2	4	21.6
C07	18	K23-314	NGUYỄN CÔNG MINH	C07-18	NAM	19.25	2	1	21.6
C07	19	K23-334	NGUYỄN HÀ KIM NGÀ	C07-19	NỮ	19.75	2	1	21.6
C07	20	K23-338	VŨ KIM NGÂN	C07-20	NỮ	20.75	2	3	22.8
C07	21	K23-356	BÙI LÊ BẢO NGỌC	C07-21	NỮ	20	2	1	22.9
C07	22	K23-367	BÀNH CAO NGUYỄN	C07-22	NAM	21.5	2	1	23
C07	23	K23-371	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG NHẢ	C07-23	NỮ	19.5	2	1	21.3
C07	24	K23-373	VŨ ĐỨC NHÂN	C07-24	NAM	22	2	1	24.8
C07	25	K23-403	TRƯƠNG THỊ QUỲNH NHƯ	C07-25	NỮ	21.5	2	1	24.6
C07	26	K23-406	LÀNG HOÀNG OANH	C07-26	NỮ	20.25	2	5	12.5
C07	27	K23-421	NGUYỄN THỊ NGỌC PHÚ	C07-27	NỮ	19	2	1	21.6
C07	28	K23-424	VŨ CÔNG GIA PHÚ	C07-28	NAM	21	2	1	14.3
C07	29	K23-446	LÊ HUỲNH NHƯ PHƯƠNG	C07-29	NỮ	21.5	2	1	23.7
C07	30	K23-461	NGUYỄN TRÍ QUÂN	C07-30	NAM	20.75	2	3	21.9
C07	31	K23-469	PHU QUỐC QUYÊN	C07-31	NAM	20.5	2	1	19
C07	32	K23-488	NGUYỄN MINH TÂM	C07-32	NAM	21.75	2	4	23.7
C07	33	K23-499	NGUYỄN NGUYỆT LAN THANH	C07-33	NỮ	21	2	3	20.9
C07	34	K23-501	LÊ HUỲNH ĐẠT THANH	C07-34	NAM	23.5	2	5	23.9
C07	35	K23-504	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	C07-35	NỮ	19.25	2	1	18.4
C07	36	K23-495	CHUNG VĨNH THAI	C07-36	NAM	19.5	2	6	18.5
C07	37	K23-521	DƯƠNG NGUYỄN KIÊN THỊNH	C07-37	NAM	20.75	2	4	19.8
C07	38	K23-526	NGUYỄN TRÍ THÔNG	C07-38	NAM	20.5	2	6	23.4
C07	39	K23-537	NGUYỄN ANH THƯ	C07-39	NỮ	21.5	2	4	23.8
C07	40	K23-572	NGUYỄN QUỲNH BẢO TRẦN	C07-40	NỮ	21.5	2	1	22.7
C07	41	K23-573	NGUYỄN NGỌC BẢO TRẦN	C07-41	NỮ	22	2	6	23.9
C07	42	K23-597	NGUYỄN ĐỨC TRÍ	C07-42	NAM	23	2	4	22.4
C07	43	K23-610	BÙI THANH TRÚC	C07-43	NỮ	22	2	3	24.3
C07	44	K23-616	PHẠM THANH TRÚC	C07-44	NỮ	23.5	2	6	15.5
C07	45	K23-629	BÙI PHAN TUÂN	C07-45	NAM	23	2	1	24.5
C07	46	K23-623	NGUYỄN PHAN CẨM TÚ	C07-46	NỮ	19	2	6	22.5
C07	47	K23-650	VŨ HOÀNG VIỆT	C07-47	NAM	24	2	1	17.3
C07	48	K23-660	ĐÀO QUỐC VƯƠNG	C07-48	NAM	22.5	2	3	24.6